TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 394/2023/HS - PT
Ngày: 23 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán: 1. Ông Phan Thanh Nguyễn

2. Ông Bùi Đức Nam

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 371/2023/TLPT-HS ngày 16/10/2023 đối với các bị cáo Nguyễn Minh H1, Quách Trần Gia H2, Nguyễn Phú Q do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2023/HS-ST ngày 22/8/2023 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Minh H1**; giới tính: Nam; sinh năm 2001, tại thành phố H; nơi đăng ký thường trú: đường X, phường S, quận B, thành phố H; chỗ ở: Cạnh nhà đường C, phường M, quận B, thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Minh K và bà Trần Anh Đ1; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. **Quách Trần Gia H2**; giới tính: Nam; sinh năm 2003, tại thành phố H; nơi đăng ký thường trú: đường N, phường C, quận P, thành phố H; chỗ ở: đường B, hường M, quận G, thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Quách T1 và bà Trần Minh Phương Đ2; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

3. **Nguyễn Phú Q**; giới tính: Nam; sinh năm 1998, tại thành phố H; nơi đăng ký thường trú: đường T, phường A, quận G, thành phố H; quốc tịch: Việt Nam;

dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Phú N và bà Nguyễn Thị Nhựt T2; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Thị Thùy D làm Trưởng bưu cục Công ty cổ phần dịch vụ GHN, chi nhánh 20A Gò Dầu, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Lương Duy H3 - Tổng giám đốc, hàng ngày Đào Thị Thùy D được giao nhiệm vụ thu tiền COD (tiền thu hộ) của nhân viên tại Bưu cục và nộp tiền vào tài khoản ngân hàng của công ty. Theo quy định, trước 15 giờ vào ngày hôm sau, Đào Thị Thùy D phải nộp lại tiền COD của ngày hôm trước vào tài khoản công ty tại ngân hàng. Số tiền Đào Thị Thùy D thu được từ nhân viên có thể đem về nhà để ngày hôm sau nộp vào tài khoản công ty. Trường hợp bị mất tiền vì lý do khách quan như trộm cắp, cướp giật... thì Đào Thị Thùy D không phải bồi thường.

Vào ngày 02/11/2021, Đào Thị Thùy D để quên ba lô trên xe taxi nên đã bị mất số tiền 111.842.000 đồng của công ty. Để có tiền bồi thường cho công ty, Đào Thị Thùy D lấy tiền thu được trước 15 giờ ngày 03/11/2021 và vay mượn thêm bên ngoài để trả số tiền mà Đào Thị Thùy D đã làm mất. Những ngày tiếp theo Đào Thị Thùy D vẫn sử dụng cách thức trên để bù vào cho ngày hôm trước. Đến ngày 27/12/2021, do không tiếp tục thực hiện được cách thức trên nữa nên Đào Thị Thùy D nảy sinh ý định chiếm định chiếm đoạt tiền của công ty bằng cách lợi dụng quy định của công ty đối với trường hợp tiền bị mất do nguyên nhân khách quan như trộm cắp, cướp giật... sẽ không phải bồi thường. Do ngày 25, 26/12/2021 là ngày thứ bảy, chủ nhật nên Đào Thị Thùy D chưa đến ngân hàng nộp tiền vào tài khoản của công ty được. Vì vậy, sáng ngày 27/12/2021 Đào Thị Thùy D phải mang số tiền thu được của ngày 25/12/2021 là 119.153.000 đồng đến ngân hàng để nộp vào tài khoản của công ty, số tiền còn dư lại là 63.486.000 đồng (số tiền đúng của ngày 26/12/2021 mà Đào Thị Thùy D phải nộp vào tài khoản công ty là 149.528.000 đồng).

Khoảng 09 giờ ngày 27/12/2021, Đào Thị Thùy D hẹn gặp bạn trai là Nguyễn Minh H1 cùng Quách Trần Gia H2, Nguyễn Phú Q tại quán cà phê đối diện số 8 đường 14, Phường 26, quận Bình Thạnh để bàn cách chiếm đoạt số tiền 149.528.000 đồng. Đào Thị Thùy D nói với Nguyễn Minh H1, Quách Trần Gia H2 và Nguyễn Phú Q là do Đào Thị Thùy D cần tiền trả nợ và điều trị bệnh cho người nhà nên rủ cả nhóm sẽ dàn cảnh cướp giật ba lô của Đào Thị Thùy D ở trước Bưu cục để mọi người ở Bưu cục thấy và tin là Đào Thị Thùy D bị cướp giật tiền nhằm mục đích Đào Thị Thùy D chiếm đoạt số tiền 149.528.000 đồng của công ty thì tất cả đồng ý và bàn bạc dùng thủ đoạn như sau:

Khoảng 14 giờ, Đào Thị Thùy D sẽ mang ba lô (không có tài sản bên trong) giả vờ nói với nhân viên là đi nộp tiền cho công ty. Khi thấy Đào Thị Thùy D lui xe xuống đường, Nguyễn Phú Q sẽ điều khiển xe gắn máy chở Quách Trần Gia

H2 chạy tới giật ba lô bên trong không có tài sản, còn Nguyễn Minh H1 sẽ cầm điện thoại di động của Đào Thị Thùy D chạy đi hướng khác để đánh lạc hướng. Sau đó, Đào Thị Thùy D sẽ đến cơ quan Công an trình báo sự việc bị cướp giật ba lô bên trong có số tiền 149.528.000 đồng. Sau khi thỏa thuận, Quách Trần Gia H2 đồng ý giúp mà không nhận tiền công, còn Nguyễn Phú Q đề nghị tiền công là 10.000.000 đồng.

Thực hiện theo kế hoạch, khoảng 13 giờ 15 phút ngày 27/12/2021, Nguyễn Minh H1, Quách Trần Gia H2, Nguyễn Phú Q gặp nhau ở hẻm số 8 Gò Dầu, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú để chuẩn bị dàn cảnh cướp giật tài sản. Lúc này, Quách Trần Gia H2 sợ không dám thực hiện nên Nguyễn Minh H1 và Quách Trần Gia H2 đổi vị trí cho nhau và Nguyễn Minh H1 đưa cho Quách Trần Gia H2 điện thoại của Đào Thị Thùy D cùng xe gắn máy hiệu Dream (chưa rõ biển số) còn Nguyễn Phú Q điều khiển xe gắn máy hiệu Suzuki Hayate biển số 59Y1-203.08 chở Nguyễn Minh H1 chờ ở hẻm số 8 Gò Dầu, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, Đào Thị Thùy D vừa dắt xe gắn máy ra trước bưu cục số 20A Gò Dầu, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú và để ba lô lên xe thì Nguyễn Phú Q điều khiển xe chạy tới giật chiếc ba lô của Đào Thị Thùy D rồi bỏ chạy vào hẻm 38 Gò Dầu và chạy đến trước số 179/18 Lê Đình Thám, phường Tân Quý để thay áo khoác. Tiếp đó, Nguyễn Phú Q chở Nguyễn Minh H1 đi qua nhiều tuyến đường và vứt ba lô tại hẻm 101 Kênh 19/5, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú.

Sau khi đến Công an phường Tân Sơn Nhì trình báo, Đào Thị Thùy D biết được Cơ quan điều tra đã tìm ra số xe của Nguyễn Phú Q, lo sợ sự việc bị bại lộ nên Đào Thị Thùy D nói cho Nguyễn Phú Q biết và đưa cho Nguyễn Phú Q 2.000.000 đồng nhưng Nguyễn Phú Q không nhận. Ngày 30/12/2021, Nguyễn Phú Q đến Công an quận Tân Phú đầu thú.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2023/HSST ngày 28/8/2023 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Đào Thị Thùy D, Nguyễn Minh H1, Quách Trần Gia H2, Nguyễn Phú Q phạm tội: "Tham ô tài sản".

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Đào Thị Thùy D, Nguyễn Minh H1, Quách Trần Gia H2, Nguyễn Phú Q;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án;

- Xử phạt bị cáo Quách Trần Gia H2 07 (bảy) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú Q 07 (bảy) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo Đào Thị Thùy D, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các ngày 05/9/2023 và 06/9/223, bị cáo Nguyễn Minh H1 và bị cáo Quách Trần Gia H2 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Nguyễn Phú Q kháng cáo cho rằng không phạm tội "Tham ô tài sản" và đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ để có mức án phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của các bị cáo trong thời gian luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm, cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, vai trò của các bị cáo và căn cứ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để tuyên phạt các bị cáo Nguyễn Minh H1 07 năm 06 tháng tù, Quách Trần Gia H2 07 năm tù, Nguyễn Phú Q 07 năm tù về tội "Tham ô tài sản" là có phần nghiêm khắc, bởi: Các bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại của vụ án, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Trong vụ án này, bị cáo Đào Thị Thùy D là chủ mưu, bị cáo Nguyễn Minh H1 rủ rê Quách Trần Gia H2 và bị cáo Nguyễn Phú Q thực hiện hành vi phạm tội với vai trò thực hành giúp sức, các bị cáo không vụ lợi, tuổi đời còn trẻ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhân thân tốt nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H1 từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù, Quách Trần Gia H2 từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, Nguyễn Phú Q từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội Đào Thị Thùy D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh H1, Quách Trần Gia H2, Nguyễn Phú Q trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[3] Căn cứ lời khai của các bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Đào Thị Thùy D đã lợi dụng việc được giao nhiệm vụ nộp tiền hàng ngày thu được của nhân viên tại Bưu cục và nộp tiền vào tài khoản ngân hàng của công ty. Do đã làm thất thoát số tiền của công ty nên Đào Thị Thùy D cho Nguyễn Minh H1, Quách Trần Gia H2, Nguyễn Phú Q, biết quy định của Công ty nếu trong trường hợp bị mất tiền vì lý do khách quan như trộm cắp, cướp giật... thì Đào Thị

Thùy D không phải bồi thường cho công ty nên đã bàn bạc cùng Nguyễn Minh H1, Quách Trần Gia H2, Nguyễn Phú Q dàn cảnh vụ cướp giật tài sản để nhằm chiếm đoạt tiền của công ty.

Hành vi của các bị cáo Đào Thị Thùy D, Nguyễn Minh H1, Quách Trần Gia H2 và Nguyễn Phú Q đã phạm vào tội "Tham ô tài sản" theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 353 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Minh H1, Nguyễn Phú Q giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Quách Trần Gia H2 thay đổi nội dung kháng cáo và xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo tuổi đời còn trẻ, mới thành niên, nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo Đào Thị Thùy D, mục đích không hưởng lợi, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, gia đình các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Minh H1, Quách Trần Gia H2 nộp xác nhận của địa phương về việc có cha mẹ bị bệnh, sức khỏe yếu, bị cáo Quách Trần Gia H2 hiện đang chăm sóc bà ngoại không còn khả năng lao động nên xem xét giảm một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử dưới khung hình phạt đối với bị cáo Quách Trần Gia H2 và Nguyễn Phú Q.

Từ những phân tích nêu trên, xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo có cơ sở chấp nhận, sửa bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh H1, Quách Trần Gia H2, Nguyễn Phú Q, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2023/HSST ngày 22/8/2023 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, như sau:

1. Căn cứ điểm a, d khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H1 07 (bảy) năm tù về tội "Tham ô tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án;

2. Căn cứ điểm a, d khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Quách Trần Gia H2 06 (sáu) năm tù về tội "Tham ô tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án;

3. Căn cứ điểm a, d khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú Q 06 (sáu) năm tù về tội "Tham ô tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Châu

Nơi nhận:
- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- P.PV06 - CA TP.HCM; (1)
- TAND quận Tân Phú; (1)
- VKSND quận Tân Phú; (1)
- Công an quận Tân Phú; (1)
- Chi cục THADS quận Tân Phú; (1)
- Bị cáo; (3)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (25). (7)